

Bản án số: 58/2021/HS-ST

Ngày 26 - 11 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ THỌ - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Quang Thọ

2. Bà Trần Hằng Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Trần Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Lê Trung Kiên - Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 26 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Anh Q - sinh ngày 24 tháng 8 năm 1991 tại thị xã P, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn 7, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đăng K - sinh năm 1959 và bà Lê Thị B - sinh năm 1961; bị cáo có vợ là Đinh Thị Tú A - sinh năm 1993 và 01 con sinh năm 2019; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Không; Bị cáo không bị bắt tạm giữ, không bị bắt tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng. (Có mặt).

+ Bị hại: Chị Phạm Thị H - sinh năm 1981 và anh Lê Thế Q - sinh năm 1987. Cùng trú tại: Khu N, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. (Chị H, anh Q đều có mặt).

+ Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:

1. Luật sư Trần Quang K - Văn phòng luật sư Q và cộng sự. (Vắng mặt)

2. Luật sư Nguyễn Xuân S - Văn phòng luật sư Q và cộng sự. (Có mặt)

3. Luật sư Hoàng Văn C - Văn phòng luật sư Q và cộng sự. (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Số 5, ngõ 1395, đường G, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

+*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Lê Đăng K - sinh năm 1959. Trú tại: Khu N, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

+*Người làm chứng*:

1. Anh Lê Ngọc T - sinh năm 1992. Trú tại: Khu H xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt)

2. Chị Lê Thị H- sinh năm 1999. Trú tại: Khu N, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

3. Chị Nguyễn Thị H - sinh năm 1998. Trú tại: Khu N, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

4. Chị Nguyễn Thị H - sinh năm 1987. Trú tại: Khu T, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 13/02/2021 (tức ngày mùng 2 Tết nguyên đán Tân Sửu năm 2021) chị Phạm Thị H điều khiển xe ô tô Biển kiểm soát 19A - 261.70, nhãn hiệu Mercedes Benz, màu sơn đen, số máy 492031172797, số khung 4KX3HV003441 đi đến quán cắt tóc, gọi đầu của anh Lê Ngọc T thuộc khu H, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. Khi đến nơi, chị H đỗ xe ở lề đường phải của đường tỉnh 320B, theo chiều Ủy ban nhân dân xã H, thị xã P đi Quốc lộ 2D, đối diện với quán cắt tóc của anh T thuộc khu N, xã H, thị xã P. Vị trí đỗ xe phía trên nắp cống thoát nước cách mép đường phải 0,3 mét ngay phía trước khu vực nhà ở của ông Lê Đăng K. Vị trí này gia đình ông K thường xuyên sử dụng để đỗ xe ô tô. Sau khi đỗ xe, chị H đi vào quán cắt tóc của anh T để gọi đầu. Khoảng 10 phút sau, thì ông K đi đến trước cửa quán cắt tóc nhắc nhở chị H điều khiển xe đi ra chỗ khác để gia đình ông K có chỗ đỗ xe ô tô, nhưng chị H không thực hiện. Sau đó ông K đi về nhà, khoảng vài phút sau thì ông K cùng vợ là bà Lê Thị Bảo đi sang quán cắt tóc gặp chị H yêu cầu chị H di chuyển xe ô tô ra vị trí khác để gia đình ông, bà có chỗ đỗ xe. Tuy nhiên, chị H với ông K, bà B đã lời qua tiếng lại, dẫn đến cãi nhau. Khi đó, ông K dùng điện thoại của mình gọi điện cho con trai là Lê Anh Q đang đi chơi chúc tết cạnh đó về cùng ông K giải quyết mâu thuẫn với chị H, nhưng Q không nghe điện thoại của ông K gọi. Một lúc sau, Q đi bộ về đến khu vực nhà ở của ông K, Q thấy ông K và chị H đang cãi nhau về chuyện chị H đỗ xe trước cửa nhà ở của mình, làm cho gia đình Q không có chỗ đỗ xe. Do đã sử dụng rượu, nên Q bức tức đã nhặt 01 khối gạch, dạng gạch chỉ gồm 02 viên đã qua sử dụng được gắn kết với nhau bằng vữa xi măng, Q cầm gạch ở tay phải ném trúng vào kính chắn gió phía trước xe ô tô Biển kiểm soát 19A - 261.70; Q tiếp tục nhặt 01 viên đá lên cầm ở tay phải ném trúng vào kính chắn gió cửa trước bên trái ô tô BKS 19A - 261.70. Sau đó, Q chạy đến quán cắt tóc của anh T nơi có chị H đang đứng. Giữa Q và chị H tiếp tục cãi

chửi nhau, Q dùng tay phải đánh trúng vào trán của chị H. Sau khi được mọi người can ngăn thì Q đi về nhà.

Ngay sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ các vật chứng, tài liệu liên quan gồm: 01 xe ô tô Biển kiểm soát 19A - 261.70; 01 viên gạch dính vữa bê tông đã khô cứng hình hộp chữ nhật kích thước 23cm x 17cm x 9cm; 01 viên đá nằm trên nắp cống kích thước dài nhất 23cm x rộng nhất 18cm x dày nhất 9,5cm. Ngoài ra, Công an tạm giữ của chị H: 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 2783177; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 040587 mang tên Lê Thế Q; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm số 20271757.

Khám nghiệm chiếc xe ô tô biển kiểm soát 19A-261.70 phát hiện: Kính chắn gió phía trước có vùng dạn vỡ, nắp capo bên trái có vùng xước không rõ hình, kính chắn gió cửa trước bên trái có vùng xước không rõ hình, mặt trên nắp cốp sau có vùng xước sơn không rõ hình.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Anh Q đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Tạm giữ của Q: 01 điện thoại Iphone 11 Promax màu xanh kèm thẻ sim 0969851369; 01 căn cước công dân số 025091000031 mang tên Lê Anh Q.

Ngày 17/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân thị xã Phú Thọ tiến hành định giá thiệt hại của xe ô tô Biển kiểm soát 19A - 261.70. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 14/2021/KL-ĐGTS ngày 23/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân thị xã P kết luận giá trị thiệt hại của xe ô tô Biển kiểm soát 19A - 261.70 là 27.775.000đ (Hai mươi bảy triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng chẵn).

Ngày 26/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã P đã trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Phú Thọ giám định thương tích đối với chị Phạm Thị H. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 30/TgT/2021 ngày 02/3/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Phú Thọ kết luận: Tại thời điểm giám định vùng chính giữa trán, phía trên cung lông mày bên trái trên da không để lại thương tích nên Trung tâm pháp y không xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể và không xác định được cơ chế hình thành thương tích.

Quá trình điều tra vụ án, khi được thông báo nội dung kết luận định giá tài sản trên, chị Phạm Thị H không đồng ý với kết quả định giá. Căn cứ điểm b, điểm c khoản 5 điều 21 Nghị định số 30/2018/NĐ-CP ngày 07/3/2018 của Chính phủ. Ngày 16/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã P có công văn số 166/CSĐT (ĐTTH) về việc đề nghị Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân thị xã P định giá tài sản theo bảng kê chi tiết thay đổi về thông tin, đặc điểm cần định giá của xe ô tô Biển kiểm soát 19A - 261.70, nhãn hiệu Mercedes Benz, màu sơn đen, số khung 4KX3HV003441, số máy 492031172797.

Ngày 22 tháng 4 năm 2021, Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân thị xã P ban hành Bản kết luận định giá tài sản số: 22/2021/KL-ĐGTS xác định: Giá trị thiệt hại của chiếc xe ô tô Biển kiểm soát 19A - 261.70 bị hư hỏng là 40.284.000đ

(Bốn mươi triệu hai trăm tám mươi tư nghìn đồng chẵn) và thay thế Bản kết luận định giá tài sản số 14/2021/KL-ĐGTS ngày 23/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân thị xã P.

Cơ quan điều tra đã tiến hành thông báo kết quả định giá trên cho chị Phạm Thị H biết. Tuy nhiên, chị H không đồng ý với kết luận định giá tài sản trên và yêu cầu định giá lại tài sản vì cho rằng không đồng ý việc trừ khấu hao; thành phần Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã P không có cơ quan, tổ chức chuyên môn và kết luận định giá chưa tính chi phí cầu, kéo xe ô tô. Cơ quan điều tra đã gửi văn bản yêu cầu định giá lại tài sản gửi Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Phú Thọ. Tuy nhiên, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Phú Thọ không định giá lại tài sản theo yêu cầu và đề nghị Cơ quan điều tra hướng dẫn chị H đến Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã P để được xem xét, giải quyết.

Đối với hành vi Lê Anh Q dùng tay đánh chị H, do kết luận pháp y không xếp tỷ lệ phần trăm thương tích đối với sức khỏe của chị H, nên hành vi của Q không cấu thành “Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác” quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự. Ngày 18/6/2021, Công an thị xã Phú Thọ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Anh Q về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác” quy định tại điểm e, khoản 3, Điều 5, Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ với mức phạt 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng chẵn).

Đối với ông Lê Đăng K: Ngày 13/02/2021 giữa ông K và chị H có xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Ông K có gọi điện cho con trai là Lê Anh Q. Quá trình xác minh lịch sử liên lạc giữa số điện thoại của ông K và Q có thời gian cuộc gọi là 17 giây tại thời điểm 13 giờ 05 phút ngày 13/02/2021. Tại Cơ quan điều tra, Q đã khai nhận tại thời điểm trên, khi nhận được cuộc gọi từ số điện thoại của ông K, Q có ấn trả lời nhưng do Q đi bộ gần về đến nhà nên Q không nghe máy mà cất luôn điện thoại vào túi quần bên trái Q đang mặc trên người, do vậy nội dung cuộc gọi đó ông K nói gì Q không biết. Khi về đến nhà thấy xe ô tô của chị H đỗ trước cửa nhà bố mẹ Q, bức xúc với những lời lẽ cãi chửi nhau giữa chị H với ông K, Q đã nhặt gạch, đá ném gây hư hỏng cho xe ô tô Biển kiểm soát 19A - 261.70. Ông K cũng khai nhận khi gọi điện cho Q thì không thấy Q nói gì nên ông đã tắt máy. Trước khi thực hiện hành vi giữa Q và ông K không có sự bàn bạc, thỏa thuận hay hứa hẹn trước. Do đó Lê Anh Q phải độc lập chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình, còn ông K không đồng phạm với Lê Anh Q về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 178 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Anh Q đã tác động đến bố đẻ là ông K nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 43.500.000 đồng để bồi thường khắc phục thiệt hại cho chị H

Đồng thời, ngày 26/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã Quyết định xử lý vật chứng là trả lại chiếc xe ô tô BKS 19A - 261.70 cho gia đình chị H nhưng gia đình chị H không nhận tài sản. Đến ngày 27/7/2021, gia đình chị H có đơn đề nghị về việc bàn giao lại tài sản nên ngày 02/8/2021, Tòa án nhân dân thị

xã P đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 01/2021/HSST-QĐ trả lại cho chị Phạm Thị H và anh Lê Thế Q xe ô tô BKS 19A -261.70 cùng toàn bộ giấy tờ liên quan đến xe ô tô trên. Ngày 02/8/2021, chị H, anh Q đã nhận lại toàn bộ giấy tờ xe ô tô và ngày 03/8/2021, đã nhận lại xe ô tô BKS 19A -261.70.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Anh Q khai nhận như sau: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố. Khi bố bị cáo là ông K gọi điện thoại cho bị cáo, bị cáo có bấm nút nghe nhưng do bị cáo đi bộ gần về đến nhà nên bị cáo không nghe đút luôn vào túi quần bên trái đang mặc nên không biết ông K nói gì. Khi về đến trước cửa nhà, bị cáo thấy bố bị cáo và chị H cãi nhau về việc đỗ xe. Do có sử dụng rượu bực tức trong người nên bị cáo có hành vi đập phá tài sản của chị H và có dùng tay đánh chị H vào trán. Bị cáo đã tác động gia đình để bố bị cáo bồi thường cho chị H 43.500.000 đồng. Bị cáo bị tạm giữ: 01 điện thoại Iphone 11 Promax màu xanh kèm thẻ sim 0969851369; 01 căn cước công dân số 025091000031 mang tên Lê Anh Q. Sau đó bị cáo đã được trả lại điện thoại và căn cước công dân trên. Chị H yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 139.998.500 đồng, gồm những khoản sau: Chi phí viện phí khi giám định tH tích: 200.000 đồng; Tiền thuê xe ô tô khác làm phương tiện đi lại hàng tháng từ khi xảy ra sự việc đến nay: 75.000.000 đồng; Chi phí sửa chữa xe ô tô Biển kiểm soát 19A-261.70 là 64.798.500 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại các khoản sau: Chi phí viện phí khi giám định thương tích: 200.000 đồng; Giá trị xe ô tô Biển kiểm soát 19A-261.70 là 40.284.000 đồng và chi phí thuê cầu kéo xe 2.500.000 đồng, tổng là 42.984.000 đồng và không đồng ý bồi thường các khoản: Tiền thuê xe ô tô khác làm phương tiện đi lại hàng tháng từ khi xảy ra sự việc đến nay: 75.000.000 đồng và chi phí sửa chữa vượt quá 24.514.500 đồng. Bị cáo trước đây là nhân viên kinh doanh của Công ty TNHH đá Quốc tế T nay bị cáo lao động tự do. Bị cáo thu nhập bình quân 6.000.000 đồng/tháng, không có tài sản gì. Gia đình bị cáo có ông nội được tặng thưởng Huân, huy chương kháng chiến.

Bị hại, chị Phạm Thị H trình bày: Khoảng gần 13 giờ ngày 13/02/2021, chị đi gọi đầu tại quán của anh Thành ở khu H, xã H có đỗ xe ô tô BKS 19A - 261.70 ở lề đường phải của đường tỉnh 320B, theo chiều Ủy ban nhân dân xã H, thị xã P đi Quốc lộ 2D, đối diện với quán cắt tóc của anh T. Vị trí đỗ xe phía trên nắp cống thoát nước cách mép đường phải 0,3 mét ngay phía trước khu vực nhà ở của ông Lê Đăng K. Sau đó ông K có sang quán gọi đầu bảo chị đỗ xe đi chỗ khác để gia đình ông có chỗ đỗ xe nhưng chị bảo cháu đỗ tý gọi đầu xong cháu đi luôn. Sau đó ông K về nhà chị tưởng thế là xong; Sau đó ông K và vợ lại sang quán gọi đầu bảo chị đề xe ra chỗ khác để gia đình ông có chỗ để xe nên hai bên xảy ra cãi, chửi nhau. Chị thấy ông K đứng ở giữa đường gọi điện cho ai đó thì chị không biết với nội dung: “Mày đem xe bán tải về húc nát con xe này đi”, do khoảng cách giữa chị H và ông K là xa nên chị không nghe thấy đầu dây bên kia nói gì. Một lúc sau, chị thấy bị cáo Q là con trai ông K, Q cầm gạch và đã ném vào xe chị như nội dung bản cáo trạng, Q còn chạy sang quán cắt tóc cãi nhau với chị và dùng tay đánh vào trán chị. Sau đó mọi người can ngăn thì Q đi về và Công an đến giải quyết. Sau sự việc xảy ra chị cũng không đi điều trị ở đâu. Chị đã nhận được Thông báo nội dung kết luận định

giá nhưng chị không đồng ý với kết luận định giá trên vì cho rằng không đồng ý việc trừ khấu hao; thành phần Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Phú Thọ không có cơ quan, tổ chức chuyên môn và kết luận định giá chưa tính chi phí cầu, kéo xe ô tô. Chiếc xe ô tô BKS 19A -261.70 đăng ký lần đầu năm 2018 và đến năm 2019 gia đình chị mua lại đăng ký xe mang tên anh Lê Thế Q là chồng chị. Xe chỉ phục vụ nhu cầu đi lại của gia đình, không phục vụ vào mục đích kinh doanh gì. Khi cơ quan Công an trả xe cho chị thì do chị không đồng ý với nội dung kết luận định giá nên chị không nhận lại xe. Đến ngày 27/7/2021, chị có đơn xin lại xe và đến ngày 02/8/2021, Tòa án ra Quyết định trả lại xe cho chị. Chị đã nhận lại xe ô tô BKS 19A- 261.70 cùng toàn bộ giấy tờ xe. Sau khi được trả lại xe, chị đã đi sửa chữa xe ô tô trên. Nay chị yêu cầu bị cáo Q bồi thường các khoản: Chi phí viện phí khi giám định thương tích: 200.000 đồng; Tiền thuê xe ô tô khác làm phương tiện đi lại hàng tháng từ khi xảy ra sự việc đến nay: 75.000.000 đồng; Chi phí sửa chữa xe ô tô Biển kiểm soát 19A-261.70 là 64.798.500 đồng, tổng là 139.998.500 đồng.

Bị hại, anh Lê Thế Q trình bày: Anh thừa nhận lời trình bày của chị H là đúng. Anh nhất trí như chị H trình bày, không bổ sung thêm nội dung gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ông Lê Đăng K trình bày: Ông là bố bị cáo. Ông thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng. Khi giữa ông và chị H xảy ra mâu thuẫn, ông có gọi điện thoại cho Q với nội dung: “đem xe bán tải về đây húc nát xe này”. Ông có thấy Q bật nghe nhưng không thấy Q nói gì nên ông tắt máy đi. Sau đó sự việc xảy ra như nội dung bản cáo trạng. Khi Q về có những hành vi làm hư hỏng xe của chị H, ông cũng có mặt nhưng không có lời nói, hành động gì. Bị cáo đã tác động đến gia đình để nộp số tiền 43.500.000 đồng để bồi thường cho chị H. Việc nộp này là hoàn toàn tự nguyện và ông cho bị cáo số tiền trên. Ông không có đề nghị gì thêm.

Người làm chứng, chị Lê Thị Hoàn trình bày: Chị biết và không mâu thuẫn gì với gia đình ông K và chị là em dâu của chị H. Khi chị H đỗ xe ô tô gần phía trước cửa quán nhà ông K, lúc đó chị đang gọi đầu được khoảng 5 -10 phút thì chị nghe thấy ông K nói với chị H là đánh xe ô tô đi chỗ khác không cho chị H đỗ xe ở đó, chị H có nói lại là cho cháu để vài phút thì cháu đi, ông K không đồng ý. Một lúc sau, cả ông K và bà Bảo vợ ông K có đi sang nói với chị H về việc bảo H đánh xe đi chỗ khác. Sau đó giữa, ông K, bà Bảo và chị H có lời qua tiếng lại với nhau. Chị thấy ông K có lấy điện thoại ra và gọi cho ai đó, nhưng nội dung ông K gọi khi đó chị không nghe được. Khoảng 5 phút sau, anh Q con trai ông K về dùng gạch, đá ở ven đường trước cửa quán nhà ông K ném vào xe của chị H làm hư hỏng nhiều bộ phận. Trong khi Q thực hiện hành vi ném xe của chị H không nghe thấy ai có lời nói, hành động, cử chỉ xúi giục, kích động Q thực hiện hành vi ném xe chị H. Sau đó Q có đâm vào trán chị H, sau đó mọi người đến can ngăn và báo cáo Công an đến giải quyết. Chị cam đoan lời khai của chị là đúng sự thật nếu sai chị hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Người làm chứng, chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị với gia đình ông K, anh Q không mâu thuẫn gì và chị là em dâu chị H. Khi chị H đỗ xe được một lúc thì ông K có sang nói: Con ranh con này mày có đánh xe đi chỗ khác không và chị H trả

lời: Cháu gọi đầu một lúc thì đi luôn không ở lâu. Sau đó ông K về, một lúc sau ông K và bà Bảo sang có lời nói xía sới chị H còn cụ thể ai nói như thế nào, chị không nhớ và chị H có nói: Ông bà định nhận hết đất ga xép này là đất của nhà ông, bà à. Ngay sau đó, chị thấy ông K rút điện thoại ra gọi cho ai thì chị không biết và ông K nói là: Mày về lấy xe ủi nát xe này cho tao. Chị không nghe thấy đầu dây bên kia nói gì. Vài phút sau, chị thấy Q đi đâu về dùng gạch, đá ném vào xe của chị H làm hư hỏng một số bộ phận. Sau đó Q dùng tay đánh vào vùng mặt chị H, được mọi người can ngăn thì Q đi về nhà. Chị cam đoan lời khai của chị là đúng sự thật nếu sai chị hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Người làm chứng, chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị với gia đình ông K, anh Q và gia đình chị H không anh em họ hàng gì, chị chơi thân cùng bị hại Phạm Thị H và không có mâu thuẫn gì với nhau. Trưa ngày 13/02/2021 chị có đi chơi chúc tết cùng chồng chị và chị có ngồi ăn cơm uống rượu cùng các bạn của chồng. Trong lúc ngồi ăn cơm chị có thấy một người đàn ông, ngồi mâm bên cạnh mâm của chị cầm điện thoại đi ra ngoài. Chị không biết người đàn ông này có nghe điện thoại hay không. Chị không biết ai gọi điện thoại cho người đàn ông này và nội dung cuộc gọi điện đó là gì. Chị cũng không nhớ chính xác thời gian gọi lúc đó là mấy giờ. Sau đó người đàn ông này quay vào nhà, chào mọi người và xin phép đi về. Người đàn ông này cũng không nói về nhà có việc gì. Sau đó người đàn ông này về và chị thấy trong nhóm nói là trên nhà anh Q xảy ra sự việc xô sát và anh Q đã ném làm hư hỏng xe của chị H. Lúc đó chị mới biết người đàn ông đó là anh Q. Chị cam đoan lời khai của chị là đúng sự thật nếu sai chị hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, luật sư Trần Quang K, luật sư Nguyễn Xuân S và luật sư Hoàng Văn C trình bày:

Các luật sư thừa nhận hành vi của bị cáo làm hư hỏng tài sản của chị H như nội dung bản cáo trạng truy tố là đúng. Tuy nhiên, quan điểm của các luật sư không đồng ý với các nội dung như sau:

Thứ nhất, cần xác định ông Lê Đăng K đồng phạm với bị cáo Lê Anh Q trong việc làm hư hỏng tài sản của bị hại. Hành vi của ông K đã cấu thành tội: Cố ý làm hư hỏng tài sản với vai trò chủ mưu, xúi giục, chỉ đạo và giúp sức cho bị cáo Q trong việc hư hỏng tài sản.

Thứ hai, yêu cầu cơ quan điều tra định giá lại tài sản bị hư hỏng vì trong quá trình định giá tài sản đã vi phạm quy định của pháp luật về: thành phần Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự không đúng; pH pháp định giá không đúng; nguyên tắc định giá không đúng và Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự tỉnh Phú Thọ không tiến hành định giá lại.

Vì vậy, các luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điều 17 Bộ luật hình sự; Điều 18 và Điều 179 Bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các quy định của pháp luật tại điểm b khoản 2 điều 45, Điều 246 và Điều 280 Bộ luật tố tụng hình sự để trả hồ sơ điều tra

bổ sung hai nội dung chưa rõ ràng gồm: Bỏ lọt tội phạm và Kết luận định giá không chính xác.

Bản cáo trạng số 43/CT-VKS-TXPT ngày 14/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã P truy tố bị can Lê Anh Q về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã P giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, công bố bản luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Anh Q phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng khoản 1 điều 178, điểm b, i, s khoản 1 điều 51, điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Anh Q từ 27 tháng đến 30 tháng cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ thu nhập đối với bị cáo là trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ từ 5% đến 10% thu nhập bình quân 6.000.000đ/tháng để nộp ngân sách nhà nước.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

-Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự; điều khoản 1 điều 584, điều 585, khoản 1 điều 586, điều 589 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Lê Anh Q có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại chị Phạm Thị H và anh Lê Thế Q số tiền 64.998.500đ (Sáu mươi tư triệu chín trăm chín mươi tám nghìn năm trăm đồng). Xác nhận bị cáo đã nộp số tiền 43.500.000đ (Bốn mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng) để bồi thường cho bị hại theo biên bản giao nhận vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã P ngày 14/7/2021. Buộc bị cáo Lê Anh Q phải tiếp tục bồi thường cho chị Phạm Thị H và anh Lê Thế Q 21.498.500đ (Hai mươi một triệu bốn trăm chín mươi tám nghìn năm trăm đồng).

-Về xử lý vật chứng và đồ vật, tài liệu liên quan: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm c khoản 2; điểm a, b khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 viên gạch dính vữa bê tông đã khô cứng hình hộp chữ nhật kích thước 23cm x 17cm x 9cm; 01 viên đá kích thước dày nhất 9,5cm x rộng nhất 18cm x dài nhất 23cm;

Xác nhận ngày 21/02/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã trả lại cho bị cáo Lê Anh Q 01 điện thoại Iphone 11 Promax màu xanh kèm thẻ sim 0969851369; 01 căn cước công dân số 025091000031 mang tên Lê Anh Q là hợp pháp;

Xác nhận Tòa án nhân dân thị xã P đã trả cho chị Phạm Thị H, anh Lê Thế Q 01 xe ô tô Biểm kiểm soát 19A-261.70; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 2783177; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 040587 mang tên Lê Thế Q; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm số 20271757 là hợp pháp.

Về án phí: Bị cáo Lê Anh Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm trong án hình sự theo quy định của pháp luật.

Chị Phạm Thị H và anh Lê Thế Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền yêu cầu bồi thường không được Tòa án chấp nhận mặc dù đã được giải thích về nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là do lỗi của bị hại; bị cáo nhân thân tốt, có ông nội được tặng thưởng Huân, huy chương làm tình tiết giảm nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về hành vi, quyết định tố tụng:*

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến gì. Bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có ý kiến: Đề nghị cơ quan điều tra Công an thị xã P: Thứ nhất, yêu cầu cơ quan điều tra định giá lại tài sản bị hư hỏng vì trong quá trình định giá tài sản thành viên Hội đồng định giá không có người có chuyên môn, định giá không theo giá trị ban đầu của tài sản bị hư hỏng và không tính chi phí thuê cầu kéo xe đi sửa chữa; Thứ hai: cần xác định ông Lê Đăng K đồng phạm với bị cáo Lê Anh Q trong việc làm hư hỏng tài sản của bị hại. Tòa án đã quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung. Phiên tòa các ngày: 10/9/2021, 08/10/2021 và 29/10/2021 bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin hoãn phiên tòa vì tình hình dịch bệnh Covid 19, vì tình hình sức khỏe nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 điều 297 Bộ luật tố tụng hình sự Quyết định hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa ngày 29/10/2021, theo yêu cầu của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại và xét thấy cần thiết, Hội đồng xét xử bổ sung người làm chứng là chị Nguyễn Thị Hanh tham gia tố tụng. Phiên tòa hôm nay có mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại luật sư S; người làm chứng chị H, chị H và chị H nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung. Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ để điều tra bổ sung với các nội dung sau: Thứ nhất, Kết luận định giá tài sản bị thiệt hại không chính xác ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại và khởi tố bị cáo không đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Thứ hai, Có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm, cần xác định ông Lê Đăng K là người khởi sự, cầm đầu đồng phạm với bị cáo Lê Anh Q trong việc làm hư hỏng tài sản của bị hại.

Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đưa ra không có căn cứ theo quy định của pháp luật. Bởi lẽ:

Thứ nhất, yêu cầu của bị hại cũng như người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại yêu cầu cơ quan điều tra định giá lại tài sản bị hư hỏng vì trong quá trình định giá đã vi phạm quy định của pháp luật về thành phần Hội đồng định giá; phương pháp và nguyên tắc định giá tài sản. Theo yêu cầu của bị hại, ngày 06/06/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã có Công văn số 227/CQCSĐT về việc đề nghị định giá lại tài và Yêu cầu định giá lại tài sản số 02 Yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Phú Thọ tiến hành định giá lại tài sản. Ngày 15/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P nhận được Công văn số 07/HĐĐGTS ngày 09/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Phú Thọ đã trả lại hồ sơ cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P và Hướng dẫn chuyển đơn khiếu nại của bị hại đến Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã P để được xem xét giải quyết. Như vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã thực hiện đầy đủ các hành vi và quyết định tố tụng để đảm bảo quyền lợi cho bị cáo cũng như bị hại. Mặt khác thành phần Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã P là do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã P quyết định thành lập và phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện công việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự. Khi tiến hành định giá tài sản, Hội đồng định giá tài sản căn cứ vào yêu cầu định giá tài sản của cơ quan tiến hành tố tụng và xác định giá trên cơ sở chi phí khôi phục lại tình trạng ban đầu của tài sản trước khi bị hư hỏng. Như vậy, xe ô tô Biển kiểm soát 19A - 261.70, nhãn hiệu Mercedes Benz, màu sơn đen đăng ký lần đầu ngày 04/01/2018. Tại thời điểm bị cáo làm hư hỏng tài sản, xe ô tô trên đã đưa vào sử dụng được hơn 3 năm nên Hội đồng định giá tài sản tính khấu hao giá trị tài sản bị hư hỏng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận. Còn chi phí về việc thuê cầu kéo xe đi sửa chữa là thiệt hại thực tế cần thiết nhưng không phải thiệt hại trực tiếp do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nên không tính vào giá trị thiệt hại của tài sản bị hư hỏng là phù hợp quy định của pháp luật.

Thứ hai, bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại cho rằng ông Lê Đăng K phải đồng phạm với bị cáo Lê Anh Q vai trò của ông K là người cầm đầu, chủ mưu, xúi giục Lê Anh Q phạm tội. Quá trình điều tra và diễn biến tại phiên tòa xác định, ông K có gọi điện cho bị cáo vào khoảng 13 giờ 05 phút với thời lượng 17 giây nhưng không thấy Q nói gì nên ông đã tắt máy. Khi ông K gọi điện cho bị cáo thì bị cáo có bấm nút nghe nhưng do bị cáo đi bộ gần về đến nhà nên không nghe máy mà cất luôn điện thoại vào túi quần bên trái, do vậy nội dung cuộc gọi đó ông K nói gì Q không biết. Khi về đến nhà, giữa bị cáo và ông K cùng không tiếp xúc, nói gì với nhau và bị cáo thấy xe ô tô của chị H đỗ trước cửa nhà bố mẹ bị cáo, bức xúc với những lời lẽ cãi chửi nhau giữa chị H với ông K, bị cáo đã nhặt gạch, đá ném gây hư hỏng cho xe ô tô Biển kiểm soát 19A - 261.70. Như vậy ở đây không có sự bàn bạc, thỏa thuận, thống nhất hay tiếp nhận ý chí giữa ông K và bị cáo; hành vi khách quan mà bị cáo thực hiện không cùng ý chí với lời nói của ông K qua điện thoại nói với bị cáo nên không có đủ căn cứ pháp lý để xác định đồng

phạm, không có đồng phạm trong hành vi làm hư hỏng tài sản của bị hại. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự độc lập về hành vi làm hư hỏng tài sản của bị hại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].*Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:*

Khoảng hơn 13 giờ ngày 13/02/2021, tại khu N, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ; Lê Anh Q đã sử dụng gạch và đá ném vỡ kính chắn gió phía trước, xước kính chắn gió cửa lên xuống phía trước bên trái, xước sơn nắp capo và xước sơn mặt trên nắp cốp sau xe ô tô Biển kiểm soát 19A - 261.70 của vợ chồng chị Phạm Thị H, anh Lê Thế Q, tổng giá trị thiệt hại 40.284.000đ (Bốn mươi hai triệu hai trăm tám mươi tư nghìn đồng). Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, kết luận định giá tài sản, các tài liệu khác có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ căn cứ pháp lý kết luận bị cáo Lê Anh Q phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 178 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã P truy tố bị cáo về tội danh cũng như điều khoản trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:...”

Đối với hành vi Lê Anh Q dùng tay đánh chị H, do kết luận pháp y không xếp tỷ lệ phần trăm thương tích đối với sức khỏe của chị H, nên hành vi của Q không cấu thành “Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác” quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự. Ngày 18/6/2021, Công an thị xã P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Anh Q về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác” quy định tại điểm e, khoản 3, Điều 5, Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ với mức phạt 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng chẵn) là phù hợp.

[3].*Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Hành vi mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể là tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, do vậy cần phải được xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự. Bị cáo là thanh niên có sức khỏe, hiểu biết xã hội và pháp luật nhưng vì sử dụng rượu, không kìm chế được bản thân dẫn đến có hành vi làm hư hỏng tài sản của người khác. Trước lần phạm tội này, bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tác động gia đình để tự nguyện bồi thường, khắc phục 1 phần hậu quả do bị cáo gây ra. Đó là các tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo trình bày có ông nội được tặng thưởng Huân, huy chương kháng chiến không được Hội đồng xét xử xem xét là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là chưa cần thiết mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ tại địa phương theo quy định tại điều 36 của Bộ luật hình sự, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cùng gia đình cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo rèn luyện, cải tạo được tội lỗi mà bị cáo đã phạm. Với mức hình phạt đối với bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã P là phù hợp, mức án đó đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội.

Tại khoản 3 điều 36 Bộ luật hình sự quy định: *“Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 5% đến 20% để sung quỹ nhà nước....”*. Song xét thấy, Lê Anh Q trước đây làm việc tại Công ty TNHH đá Quốc tế T nay lao động tự do, thu nhập ổn định bình quân 6.000.000đồng/tháng nên cần khấu trừ thu nhập đối với bị cáo 5% để nộp ngân sách nhà nước mỗi tháng là 300.000đồng trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4]. *Về hình phạt bổ sung*: Tại khoản 5 điều 178 của Bộ luật hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đồng đến 100.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 1 năm đến 5 năm”*. Xét thấy, bị cáo không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với điều kiện thực tế và quy định của pháp luật.

[5]. *Về trách nhiệm dân sự*:

Quá trình điều tra xác định giá trị thiệt hại trực tiếp về tài sản của bị hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là 40.284.000đồng. Chị Phạm Thị H yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 139.998.500 đồng, gồm những khoản sau: Chi phí viện phí khi giám định thương tích: 200.000 đồng; Tiền thuê xe ô tô khác làm phương tiện đi lại hàng tháng từ khi xảy ra sự việc đến nay: 75.000.000 đồng; Chi phí sửa chữa xe ô tô Biển kiểm soát 19A-261.70 là 64.798.500 đồng;

Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại các khoản sau: Chi phí viện phí khi giám định thương tích: 200.000 đồng; Giá trị xe ô tô Biển kiểm soát 19A-261.70 là 40.284.000 đồng và chi phí thuê cầu kéo xe 2.500.000đồng, tổng là 42.984.000đồng và không đồng ý bồi thường các khoản: không đồng ý bồi thường các khoản: Tiền thuê xe ô tô khác làm phương tiện đi lại hàng tháng từ khi xảy ra sự việc đến nay: 75.000.000 đồng và chi phí sửa chữa vượt quá 24.514.500đồng.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Chi phí viện phí khi khám giám định thương tích 200.000đồng và chi phí sửa chữa xe ô tô BKS 19A -261.70 là 64.798.500đồng là chi phí thực tế và hợp lý cần chấp nhận mặc dù khi tính giá trị tài sản bị thiệt hại để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là 40.284.000đồng nhưng vì trên thực tế các tài sản bị hư hỏng đã qua sử dụng 3 năm nên khó có thể tìm được những tài sản tương ứng với giá trị tài sản bị hư hỏng để thay thế nên để tránh thiệt hại cho bị hại do hành vi của bị cáo gây ra cần buộc bị cáo bồi thường toàn bộ theo giá thị trường thay mới của tài sản bị hư hỏng là phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật. Ngoài ra, bị hại yêu cầu tiền thuê xe ô tô khác làm phương tiện đi lại hàng tháng từ khi xảy ra sự việc đến nay: 75.000.000 đồng. Bị hại có cung cấp hóa đơn thanh toán tiền thuê ô tô và hợp đồng thuê xe ô tô làm phương tiện đi lại trong thời gian xe ô tô BKS 19A -261.70 đang trong quá trình giải quyết vụ án. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định xe ô tô BKS 19A -261.70 không đăng ký kinh doanh vận tải, chỉ là xe phục vụ đi lại của gia đình và ngày 26/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cùng giấy tờ xe cho bị hại nhưng bị hại không nhận lại xe với lý do không đồng ý với kết luận định giá tài sản. Đây không phải là chi phí hợp lý nên không có căn cứ để chấp nhận.

Như vậy, số tiền bồi thường có căn cứ chấp nhận là: Chi phí viện phí khi giám định thương tích: 200.000 đồng; Chi phí sửa chữa xe ô tô Biển kiểm soát 19A-261.70 là 64.798.500 đồng, tổng là 64.998.500đồng; số tiền không có căn cứ chấp nhận là tiền thuê xe ô tô khác làm phương tiện đi lại hàng tháng từ khi xảy ra sự việc đến nay: 75.000.000 đồng.

Quá trình điều tra bị cáo đã tác động đến bố đẻ là ông K nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 43.500.000 đồng để bồi thường khắc phục thiệt hại cho chị H nên cần buộc bị cáo tiếp tục bồi thường thiệt hại cho chị H, anh Q là 21.498.500 đồng.

[6]. Về vật chứng và các đồ vật, tài liệu liên quan:

Đối với 01 điện thoại Iphone 11 Promax màu xanh kèm thẻ sim 0969851369; 01 căn cước công dân số 025091000031 mang tên Lê Anh Q, đây là tài sản hợp pháp của Q, nên ngày 21/02/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại cho Q là phù hợp cần xác nhận;

Đối với 01 xe ô tô Biển kiểm soát 19A-261.70; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 2783177; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 040587 mang tên Lê Thế Q; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm số 20271757, đây là tài sản chung của chị H và anh Q. Cơ quan điều tra đã tiến hành trả xe và giấy tờ nhưng chị H và anh Q không nhận. Ngày 02/8/2021, chị H, anh Q có đơn xin lại xe và giấy tờ nên Tòa án đã tiến hành trả lại xe và giấy tờ xe ô tô trên cần xác nhận.

Đối với 01 viên gạch dính vữa bê tông đã khô cứng hình hộp chữ nhật kích thước 23cm x 17cm x 9cm; 01 viên đá kích thước dày nhất 9,5cm x rộng nhất 18cm x dài nhất 23cm, đây là các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[7].*Về án phí*: Bị cáo Lê Anh Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm trong án hình sự theo quy định của pháp luật.

Chị Phạm Thị H và anh Lê Thế Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền yêu cầu bồi thường không được Tòa án chấp nhận mặc dù đã được giải thích về nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 178, điểm b, i, s khoản 1 điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 3 điều 36 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Lê Anh Q phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; phạt Lê Anh Q 27 (Hai mươi bảy) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Lê Anh Q cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Lê Anh Q có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo Lê Anh Q thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Lê Anh Q là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng)/tháng để nộp ngân sách nhà nước trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ, phương thức nộp hàng tháng. Bị cáo Lê Anh Q phải thực hiện một số nghĩa vụ theo quy định về cải tạo không giam giữ trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

-Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự; điều khoản 1 điều 584, điều 585, khoản 1 điều 586, điều 589 và điều 357 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Lê Anh Q có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại chị Phạm Thị H và anh Lê Thế Q tổng số tiền 64.998.500đ (Sáu mươi tư triệu chín trăm chín mươi tám nghìn năm trăm đồng) gồm: Chi phí viện phí khi giám định tH tích: 200.000 đồng; Chi phí sửa chữa xe ô tô Biển kiểm soát 19A-261.70 là 64.798.500 đồng, tổng là 64.998.500đồng. Xác nhận bị cáo đã nộp số tiền 43.500.000đ (Bốn mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng) để bồi thường cho bị hại theo biên bản giao nhận vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã P ngày 14/7/2021. Buộc bị cáo Lê Anh Q phải tiếp tục bồi thường cho chị Phạm Thị H và anh Lê Thế Q 21.498.500đ (Hai mươi một triệu bốn trăm chín mươi tám nghìn năm trăm đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày chị H, anh Q có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền

còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

-Về xử lý vật chứng và đồ vật, tài liệu liên quan: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm c khoản 2; điểm a, b khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 viên gạch dính vữa bê tông đã khô cứng hình hộp chữ nhật kích thước 23cm x 17cm x 9cm; 01 viên đá kích thước dày nhất 9,5cm x rộng nhất 18cm x dài nhất 23cm;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã P ngày 14/7/2021).

Xác nhận ngày 21/02/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã trả lại cho bị cáo Lê Anh Q 01 điện thoại Iphone 11 Promax màu xanh kèm thẻ sim 0969851369; 01 căn cước công dân số 025091000031 mang tên Lê Anh Q là hợp pháp;

Xác nhận Tòa án nhân dân thị xã P đã trả cho chị Phạm Thị H, anh Lê Thế Q 01 xe ô tô Biểm kiểm soát 19A-261.70; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 2783177; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 040587 mang tên Lê Thế Q; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm số 20271757 là hợp pháp.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, d, e khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Anh Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.075.000đ (Một triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, tổng là 1.275.000đ (Một triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm.

Bị hại Phạm Thị H và anh Lê Thế Q phải chịu 3.750.000đ (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

-Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh, VKSND thị xã;
- Công an thị xã;
- Bị cáo; Bị hại; Người bảo vệ Q và lợi ích hợp pháp của bị hại;
- Người CQLNVLQ;
- Sở tư pháp;
- UBND xã Thủy Sơn, huyện Thủy Nguyên;
- THAHS, THADS;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thu Hiền